



GIẤY CHỨNG NHẬN HỢP QUY

Số: 70/2026/DNNK-SVIBM

Chứng nhận sản phẩm:

THIẾT BỊ VỆ SINH (BỆ XÍ BỆT)

Kiểu loại: Chi tiết tại phụ lục đính kèm

Đơn vị sản xuất

**JOMOO KITCHEN AND BATH CO., LTD &
QUANZHOU KOMOO INTELLIGENT KITCHEN & BATH CO.,LTD**

Địa chỉ : JOMOO Industrial Park, Nan'an Economic and Development Zone, Quanzhou, Fujian, P.R.
China & No. 1199, Maosheng Road, Economic Development Zone, Nan'an City, Fujian Province, China

Đơn vị nhập khẩu:

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GÓM SỨ VIỆT

Địa chỉ: 778K/2 Nguyễn Kiệm, Phường Đức Nhuận, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Phù hợp với **QCVN 16:2023/BXD** - Nhóm sản phẩm Thiết bị vệ sinh

Công ty được phép sử dụng dấu hợp quy



Phương thức đánh giá:

Phương thức 5 theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012;

Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/03/2017

và Thông tư số 10/2024/TT-BXD ngày 01/11/2024

Giấy chứng nhận và dấu hợp quy có giá trị sử dụng kể từ 14/05/2026 đến hết 13/05/2029

Tp.HCM, ngày 14 tháng 05 năm 2026

TRƯỞNG VĂN PHÒNG

GIÁM ĐỐC PHÂN VIỆN

Phạm Đức Nhuận

Lê Văn Quang



PPHỤ LỤC / APPENDIX

DANH SÁCH SẢN PHẨM THIẾT BỊ VỆ SINH (BỆ XÍ BỆT)

SANITARY APPLIANCES (WC - PANS) LIST

Đơn vị nhập khẩu/ Importer:

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GỐM SỨ VIỆT
VIET CERAMICS INTERNATIONAL JOINT STOCK COMPANY

Kèm theo Giấy chứng nhận số: 70/2026/DNNK-SVIBM ngày 14/05/2026 của Phân viện Vật liệu xây dựng Miền Nam/ According to Certificate No 70/2026/ DNNK-SVIBM dated May 14, 2026

STT No.	Nhóm Group	Tên sản phẩm Product's name	Đặc tính kỹ thuật Specifications	Mã sản phẩm Code	Kích thước Dimension (mm)
1	Thiết bị vệ sinh (Bệ xí bột)/ Sanitary Appliances (WC Pans)	Bệ xí bột treo tường / Wall – hung Wc pan	Kiểu Đại Diện 5, Thở Tích Xả Danh Nghĩa: 3,5/5 Lit / sub- type 5, nominal discharge volume: 3,5/5 Liter	V14AF201	609x400x430

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 05 năm 2026

PHÂN VIỆN VLXD MIỀN NAM



GIÁM ĐỐC
TS. Lê Văn Quang